

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TIN....., ngày 18 tháng 1 năm 2016
....., day ... month ... year

THÔNG BÁO GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, QUYỀN MUA CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ,
QUYỀN MUA TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI
NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
NOTICE OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BOND, RIGHTS TO BUY SHARES/FUND
CERTIFICATES/ CONVERTIBLE BOND OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL
PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSON OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 Hà Nội
To: - The State Securities Commission
- The public company/ The fund management company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ Information on individual/ organization:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ Name of individual/organization: Cao Việt Thành
- Quốc tịch/ Nationality: Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue: 001093004883. Ngày cấp: 11/05/2015. Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address: Số 9 đường 7 khu A, Láng Hạ, Hà Nội
- Điện thoại/ Telephone: 0903249786. Fax : Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Cao Tiến Đạt
- Quốc tịch/ Nationality : Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.: 010053116
- Địa chỉ thường trú/ Permanent address: Số 9 đường 7 khu A, Láng Hạ, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ/ Address: 0913215519. Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ/ Currently position in the public company, the fund management company: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: Con rể

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 0 cổ phiếu*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code: CH5*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/*Trading account number with shares/fund certificates mentioned above: 018C111078 tại công ty chứng khoán/ In securities company: Công ty cổ phần chứng khoán An Bình*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ *Number, proportion securities/ fund certificates held before transaction in rights, convertible bond: 176.112 cổ phiếu, tỉ lệ 5.18%*

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/ *Number of rights or convertible bond owned: 176.112 quyền mua*

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/ *Exercise ratio (for trading rights) or conversion rate (for convertible bond transactions): 20:1*

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/ *Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated/inherit/ transfer/ transferred: 176.112*

9. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ *Number of shares/fund certificates/convertible bonds expected to hold after exercising the right or number of shares expected to hold after convert bonds to shares: 184.917 cổ phiếu.*

10. Phương thức giao dịch/*Mode of transaction: Nộp tiền mua phát hành thêm*

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Transaction period: từ ngày/from 18/01/2016 đến ngày/to 25/01/2016*

(*) Là số cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến sẽ mua theo tỷ lệ thực hiện quyền, ví dụ: số quyền mua là 1000, tỷ lệ thực hiện là 5:1 thì số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ dự kiến mua là 200)/*Being number of shares/fund certificates expected to purchase according to the execution ratio, for example, number of rights is 1000, execution ratio is 5:1, then the number of shares/fund certificates expected to purchase is 200)*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)

Thành,
CAO VIẾT THÀNH